

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TP. BUÔN MA THUỘT
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 59/2021/HS-ST
Ngày 05-02-2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Duy Đức

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Dương Thanh Trung

2. Bà Bùi Thị Phương Thảo

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Quyên - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột tham gia phiên tòa: Ông Lê Viết Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 02 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk. Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 26/2021/TLST-HS ngày 22 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2021/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Ngô Văn Kh**, sinh ngày 10/6/1969, tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: Đường N, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: lái xe; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Văn Tr (đã chết) và bà Nguyễn Thị Th; bị cáo có vợ là Vũ Thị H và có 02 con, con lớn sinh năm 1997, con nhỏ sinh năm 2000; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Nguyễn Thị L1 (đã chết)

+ Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Nguyễn Duy L2, sinh năm 1984, là người đại diện theo ủy quyền (văn bản ủy quyền ngày 25/5/2020); Nơi cư trú: Đường Y, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Công ty Cổ phần vận tải tốc hành M; địa chỉ: Tòa nhà V, đường C, phường M, quận M, Thành phố Hồ Chí

Minh.

+ Người đại diện hợp pháp: Ông Nguyễn Hồng K, sinh năm 1961, cán bộ xử lý tai nạn của Công ty Cổ phần vận tải tốc hành M, là người đại diện theo ủy quyền, có mặt.

- **Người làm chứng:**

1. Ông Đinh Công T, sinh năm 1979; Nơi cư trú: Đường N, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, có mặt.

2. Ông Châu Giang H, sinh năm 1950; Nơi cư trú: Tổ dân phố M, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngô Văn Kh có giấy phép lái xe ô tô hạng E, là lái xe ô tô chở khách cho Công ty Cổ phần vận tải tốc hành M. Vào khoảng 05 giờ 10 phút ngày 08/5/2020, Ngô Văn Kh điều khiển xe ô tô khách biển số 30Z-7516, chở anh Đinh Công T lưu thông trên đường N theo hướng từ đường thành phố B đến thị xã B, tỉnh Đắk Lắk. Kh điều khiển xe ô tô lưu thông trên làn đường bên trái thuộc phần đường bên phải đường N với tốc độ khoảng 60-70 km/h (theo lời khai của Kh), xe ô tô có bật đèn thì Kh thấy một nhóm người đi xe đạp phía trước. Khi đi đến gần nơi giao nhau giữa đường N với đường Đ, phường T, thành phố B (là nơi giao nhau, có biển báo và vạch kẻ đường dành cho người đi bộ). Kh điều khiển xe đi đến khu vực giao nhau nhưng không giảm tốc độ đến mức an toàn, không chú ý quan sát nên khi bà Nguyễn Thị L1 điều khiển xe đạp lưu thông cùng chiều phía trước chuyển hướng qua đường từ làn giữa sang làn trái Kh đã không kịp xử lý để phía trước đầu xe ô tô biển số 30Z-7516 tông vào đuôi xe đạp do bà Nguyễn Thị L1 điều khiển, đẩy xe đạp và người của bà L1 về trước khoảng 14m đến 15m qua vạch kẻ đường dành cho người đi bộ cắt ngang rồi ngã trên mặt đường thì dừng lại, gây ra vụ tai nạn giao thông. Hậu quả bà Nguyễn Thị L1 bị thương và tử vong trên đường đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa Vùng Tây Nguyên.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã tạm giữ: Xe ô tô biển số 30Z-7516, 01 giấy phép lái xe hạng E số 790079224774 mang tên Ngô Văn Kh, 01 đĩa DVD ghi lại hình ảnh vụ tai nạn giao thông, 01 xe đạp không biển số, nhãn hiệu GIANT ESCAPE R3 màu đen của bà Nguyễn Thị L1, để xử lý theo quy định của pháp luật.

Hiện trường nơi xảy ra vụ tai nạn: Trước trụ điện số 477HT/25, nơi giao nhau giữa đường N với đường Đ, phường T, thành phố B. Đường N là đoạn đường đôi thẳng, mặt đường được trải nhựa bằng phẳng được chia thành hai phần đường bằng dải phân cách cố định bằng bê tông trồng cỏ rộng 2m và cao 0,3m; phần đường bên phải theo hướng từ đường N, thành phố B về thị xã B, tỉnh Đắk Lắk rộng 10,5m và được chia thành ba làn đường bằng vạch sơn trắng nét đơn

đứt quãng, làn phải rộng 3,3m (làn xe mô tô, xe máy và xe thô sơ), làn giữa rộng 3,6m (làn xe ô tô, xe mô tô), làn trái rộng 3,6m (làn xe ô tô), hai đầu dải phân cách cố định trên đường N cách nhau 30m, tại hai đầu dải phân cách cố định có cấm biển báo P102 (cấm đi ngược chiều), tại nơi giao nhau trên vỉa hè bên phải đường N hướng từ đường N về thị xã B có cấm biển báo W.207a (biển báo giao nhau với đường không ưu tiên) cách đầu dải phân cách trên đường N về hướng đường N là 17,8m và biển báo W.224 (biển báo người đi bộ cắt ngang), biển báo đi bộ cắt ngang cách biển báo giao nhau với đường không ưu tiên là 11,4m và hai biển báo này cách mép đường chuẩn là 1,4m, trước khi vào nơi giao nhau trên đường N có vạch sơn màu trắng dành cho người đi bộ qua đường kích thước (3 x 0,4)m, các vạch sơn này cách nhau 0,6m. Đường Đ là đường hai chiều thẳng được trải nhựa bằng phẳng rộng 5m, không có vạch kẻ đường phân chia phần đường và làn đường xe chạy. Các góc nơi đường giao nhau mở rộng hình vòng cung không đều nhau, hiện trường vụ án nằm ngoài khu vực đông dân cư, không có chướng ngại vật che khuất tầm nhìn của người tham gia giao thông. Quá trình khám nghiệm chọn mép đường bên phải đường N theo hướng từ đường N, thành phố B về thị xã B, tỉnh Đắk Lắk làm mép đường chuẩn. Chọn góc trụ điện số 477HT/25, nơi giao nhau giữa đường N với đường Đ, phường T, thành phố B làm mốc cố định.

- Xe ô tô mang biển kiểm soát 30Z-7516, ký hiệu (1): Lưu thông trên đường N theo hướng từ đường N, thành phố B về thị xã B, tỉnh Đắk Lắk. Sau tai nạn xe đổ tại hiện trường, đầu xe quay về hướng Đông Bắc, đuôi xe quay về hướng Tây Nam. Tâm trục bánh xe trước, bên phải cách mép đường chuẩn là 12m10 và cách mốc cố định là 24,8m, cách biển báo “Giao nhau với đường không ưu tiên” là 13,8m và cách biển báo “Người đi bộ cắt ngang” là 19m. Tâm trục bánh xe sau, bên phải cách mép đường chuẩn là 10m, cách điểm gần nhất của vạch đi bộ là 0,8m và cách mép đường giả định bên trái đường Đ hướng từ đường N về Tổ dân phố M, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk là 4,5m. Xe đạp không gắn biển số, ký hiệu (2): Lưu thông chuyển hướng từ phải sang trái phía trước, cùng chiều với xe (1). Sau tai nạn xe ngã sang phải nằm tại góc phải gần đầu xe (1), đầu xe quay về hướng Đông Bắc, đuôi xe quay về hướng Tây Nam. Tâm trục bánh xe trước cách mép đường chuẩn là 13,15m, cách tâm đầu dải phân cách đường trên N hướng về thị xã B là 17,3m và cách mép đường giả định bên phải đường vào cổng nhà máy bia Sài Gòn hướng từ đường N vào cổng nhà máy bia Sài Gòn là 9,3m. Tâm trục bánh xe sau cách mép đường chuẩn là 12,9m và cách tâm trục bánh trước, bên phải xe (1) là 2m. Vết màu nâu đỏ (Nghỉ máu), ký hiệu (3): Kích thước (0,9 x 0,8)m, tâm vết cách mép đường chuẩn là 12m, cách tâm trục bánh trước bên phải xe (1) là 1m và cách tâm trục bánh sau xe (2) là 1,3m. Vị trí va chạm giữa xe (1) và xe (2) được xác định tương ứng trên mặt đường N, nơi giao nhau giữa đường N với đường Đ, phường T, thành phố B: Cách mép đường chuẩn là 7,6m, cách tâm trục bánh sau bên phải xe ô tô biển kiểm soát 30Z-7516 là 4m, cách tâm trục bánh sau xe (2) là 14,4m, cách mép đường giả định bên trái đường Đ hướng từ đường N về Tổ dân phố M, phường T là 2m và cách mốc cố định là 7,7m.

Tại bản Kết luận giám định pháp y tử thi số 172/TTh-TTPY, ngày 20/5/2020 của Trung tâm Pháp y tỉnh Đắk Lắk, kết luận nguyên nhân tử vong của bà Nguyễn Thị L1 là: Ngưng hô hấp, tuần hoàn do choáng chấn thương không hồi phục do Chấn thương sọ não nặng - Chấn thương lồng ngực nặng/ Nhiều chấn thương do tai nạn giao thông.

Sau khi xảy ra vụ tai nạn giao thông, bị cáo Ngô Văn Kh và đại diện Công ty vận tải tốc hành M đã tự nguyện bồi thường số tiền 150.000.000 đồng cho đại diện bị hại và được đại diện gia đình bị hại làm đơn bãi nại, cam kết không khiếu nại gì về sau.

Quá trình điều tra xác định: Xe ô tô biển số 30Z-7516, chủ xe là Công ty cổ phần vận tải tốc hành M. Ngày 23/9/2020 Cơ quan điều tra ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại xe ô tô biển số 30Z-7516, giấy tờ xe liên quan cho ông Nguyễn Hồng K, nhận quản lý.

Đối với xe đạp không biển số, nhãn hiệu GIANT ESCAPE R3, màu đen do bà Nguyễn Thị L1 là chủ sở hữu. Ngày 23/9/2020 Cơ quan điều tra ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại xe đạp cho anh Nguyễn Duy L2, nhận quản lý. Anh L2 tự nguyện khắc phục sửa chữa hư hỏng của xe đạp và không yêu gì thêm.

Bản cáo trạng số: 67/CT-VKS-HS ngày 22/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk truy tố Ngô Văn Kh về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Ngô Văn Kh mức án từ 15 – 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 – 36 tháng.

Các biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 591 và Điều 601 Bộ luật dân sự.

- Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận việc bị cáo cùng đại diện Công ty Cổ phần vận tải tốc hành M đã tự nguyện bồi thường số tiền 150.000.000 đồng (trong đó của bị cáo Ngô Văn Kh là 100.000.000 đồng, của Công ty Cổ phần vận tải tốc hành M là 50.000.000 đồng) cho đại diện gia đình bị hại. Đại diện gia đình bị hại đã nhận đủ tiền và làm đơn bãi nại cho bị cáo.

- Về xử lý vật chứng:

+ Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã giao trả 01 chiếc xe đạp nhãn hiệu GIANT ESCAPE R3 và 01 xe ô tô biển kiểm soát 30Z - 7516 cùng giấy tờ liên quan cho đại diện hợp pháp và chủ sở hữu nhận sử dụng.

+ Đề nghị tuyên trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe ô tô hạng E, số 790079224774 do Sở Giao thông vận tải Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 01/11/2019 mang tên Ngô Văn Kh.

Tại phiên tòa, bị cáo không có tranh luận, bào chữa gì và nhất trí với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột truy tố bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Trong phần nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Ngô Văn Kh khai nhận: Vào khoảng 05 giờ 10’ ngày 08/5/2020, bị cáo điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 30Z – 7516 trên đường N hướng từ thành phố B đi thị xã B, khi đến gần nơi giao nhau giữa đường N với đường Đ, phường T, thành phố B, bị cáo không giảm tốc độ, không chú ý quan sát phía trước nên đầu xe ô tô đã tông vào đuôi xe đạp của bà Nguyễn Thị L1 đang lưu thông cùng chiều, đã đẩy xe đạp và bà L1 về phía trước khoảng 14 – 15m qua vạch kẻ dành cho người đi bộ cắt ngang rồi ngã xuống đường rồi dừng lại, hậu quả làm bà L1 tử vong.

[3] Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng và phù hợp với biên bản hiện trường, các tài liệu, chứng cứ, vật chứng đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 05 giờ 10 phút, ngày 08/5/2020, bị cáo điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 30Z – 7516 lưu thông trên đường N. Do không tuân thủ biển báo giảm tốc độ và thiếu quan sát nên đã gây ra tai nạn hậu quả làm bà Nguyễn Thị L1 tử vong. Hành vi của bị cáo là vi phạm vào quy định tại Điều 5 Thông tư 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông Vận tải; khoản 23 Điều 8 và khoản 4 Điều 13 của Luật giao thông đường bộ. Do vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao

thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự. Điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người”.

[4] Bị cáo là công dân có đầy đủ năng lực nhận thức và năng lực điều khiển hành vi của bản thân trong cuộc sống. Bị cáo phải nhận thức được rằng ô tô là nguồn nguy hiểm cao độ, việc điều khiển phương tiện tham gia giao thông cần tuân thủ tuyệt đối các quy tắc về giao thông đường bộ để đảm bảo an toàn, không gây nguy hiểm cho người và các phương tiện khi cùng tham gia giao thông. Tuy nhiên, bị cáo đã không tuân thủ các quy tắc giao thông, điều khiển xe ô tô không giảm tốc độ an toàn khi có biển báo nguy hiểm, thiếu quan sát gây ra tai nạn giao thông dẫn đến bà Nguyễn Thị L1 tử vong.

Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những đã xâm phạm đến trật tự, an toàn công cộng xã hội, vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ dẫn đến thiệt hại về tính mạng của bị hại là bà Nguyễn Thị L1. Do vậy, Hội đồng xét xử cần áp dụng mức hình phạt đủ nghiêm trọng xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thật thà khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo và đại diện Công ty Cổ phần vận tải tốc hành M tự nguyện bồi thường số tiền 150.000.000 đồng (trong đó của bị cáo là 100.000.000 đồng, của Công ty Cổ phần vận tải tốc hành M là 50.000.000 đồng) cho gia đình bị hại và được đại diện gia đình bị hại làm đơn bãi nại cho bị cáo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự là phù hợp.

[7] Xét tính chất vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo, nhân thân của bị cáo, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện tính khoan hồng của pháp luật. Xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng và bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo với xã hội, mà chỉ cần áp dụng biện pháp miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện để bị cáo tự học tập và cải tạo ở ngoài xã hội dưới sự giám sát của chính quyền địa phương và gia đình là phù hợp, như vậy cũng đủ tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

[8] Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đề nghị về tội danh, mức hình phạt và các vấn đề khác là phù hợp pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Chấp nhận việc bị cáo và đại diện Công ty Cổ phần vận tải tốc hành M đã tự nguyện bồi thường số tiền 150.000.000 đồng (trong đó của bị cáo là 100.000.000 đồng, của Công ty Cổ phần vận tải tốc hành M là 50.000.000 đồng) cho đại diện gia đình bị hại và được gia đình bị hại làm đơn bãi nại và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm.

[10] Về xử lý vật chứng:

[10.1] Đối với 01 chiếc xe đạp hiệu GIANT ESCAPE R3, đây là tài sản hợp pháp của bị hại nên cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng giao trả cho đại diện hợp pháp của bị hại nhận sử dụng. Xét việc giao trả là đúng đắn nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10.2] Đối với 01 xe ô tô biển kiểm soát 30Z – 7516, qua xác minh đây là tài sản hợp pháp của Công ty Cổ phần vận tải tốc hành M nên cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng giao trả cho Công ty Cổ phần vận tải tốc hành M là chủ sở hữu nhận sử dụng là phù hợp. Xét việc giao trả là đúng đắn nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10.3] Đối với 01 đĩa DVD ghi lại hình ảnh vụ tai nạn giao thông của bị cáo Ngô Văn Kh, đây là vật chứng liên quan đến vụ án nên cần lưu hồ sơ vụ án là phù hợp.

[10.4] Đối với 01 giấy phép lái xe ô tô hạng E, số 790079224774 do Sở Giao thông vận tải Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 01/11/2019. Đây là giấy tờ nhân thân của bị cáo nên cần tuyên trả cho bị cáo là phù hợp.

[11] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Ngô Văn Kh phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Ngô Văn Kh phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

[1] Về điều luật áp dụng và hình phạt:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo **Ngô Văn Kh** 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 03 (ba) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Ngô Văn Kh cho Ủy ban nhân dân phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có

trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo Ngô Văn Kh thay đổi nơi cư trú, thì được thực hiện theo quy định về pháp luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách nếu bị cáo Ngô Văn Kh cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 (hai) lần trở lên, thì Tòa án có thể buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

[2] Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ các Điều 584, Điều 585, Điều 591 và Điều 601 của Bộ luật dân sự.

[2.1] Chấp nhận việc bị cáo và đại diện Công ty Cổ phần vận tải tốc hành M đã tự nguyện bồi thường số tiền 150.000.000 đồng (trong đó của bị cáo là 100.000.000 đồng, của Công ty Cổ phần vận tải tốc hành M là 50.000.000 đồng) cho đại diện gia đình bị hại và được gia đình bị hại làm đơn bãi nại và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm.

[3] Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[3.1] Chấp nhận việc cơ quan điều tra đã giao 01 chiếc xe đạp hiệu GIANT ESCAPE R3 cho đại diện hợp pháp của bị hại nhận và giao trả 01 xe ô tô biển kiểm soát 30Z – 7516 cho Công ty Cổ phần vận tải tốc hành M là chủ sở hữu nhận sử dụng.

[3.2] Tuyên trả cho bị cáo 01 giấy phép lái xe ô tô hạng E, số 790079224774 do Sở Giao thông vận tải Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 01/11/2019 mang tên Ngô Văn Kh.

[4] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Ngô Văn Kh phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo; người đại diện hợp pháp của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- TAND, VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND TP.BMT;
- Công an TP.BMT;
- Chi cục THADS TP.BMT;
- Bị cáo; đương sự liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Trần Duy Đức